

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4103**/UBND-TH

V/v thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp
cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh,
nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh
cấp tỉnh (PCI) năm 2024

Thái Nguyên, ngày **14** tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hiệp hội, hội doanh nghiệp tỉnh; Hiệp hội,
hội doanh nghiệp các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; qua báo cáo đánh giá kết quả Chỉ số PCI của tỉnh Thái Nguyên năm 2023 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố và kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh giai đoạn 2021-2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 thông qua Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, việc thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh vẫn còn một số hạn chế.

Để tiếp tục thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh 6 tháng cuối năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại các văn bản chỉ đạo của tỉnh: Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

- Công tác đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp: Các sở, ban, ngành (*căn cứ chức năng, nhiệm vụ*) và UBND các huyện, thành phố tiếp tục tham mưu tổ chức các hội nghị đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền, quảng bá các văn bản pháp luật, các cơ chế, chính sách của Đảng, nhà nước: Các cơ quan truyền thông, các sở, ngành, địa phương tập trung phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp luật, các cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh đến các doanh nghiệp và người dân bằng nhiều hình thức qua các trang website của tỉnh, trang website của các cơ quan, đơn vị và qua các mạng xã hội như Facebook, Zalo, Tiktok... và tuyên truyền qua các hội nghị đối thoại của các sở, ngành, địa phương (¹).

2. Nhiệm vụ cụ thể giao các sở, ngành, địa phương thực hiện

Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên và các nhiệm vụ cụ thể sau:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số **“Gia nhập thị trường”**; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh; triển khai, đôn đốc, đẩy mạnh việc thực hiện giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ, nhất quán những cải cách quy định tại Luật Doanh nghiệp và các Nghị định hướng dẫn thi hành về khởi sự kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với Cục thuế, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội kết nối các thủ tục nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp. Nâng cao cấp độ thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng đường bưu điện công ích và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện đăng tải lên Cổng thông tin quốc gia đối với những doanh nghiệp đã và đang giải quyết thủ tục phá sản theo quy định.

(¹) Tuyên truyền Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 thông qua Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể hóa bằng Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 về việc phê duyệt “Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 4189/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt “Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Chủ trì tổ chức hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và tăng cường công tác quản lý nhà nước, hậu kiểm sau đăng ký kinh doanh.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật, các chế độ chính sách mới của Trung ương, của tỉnh, của ngành đến người dân và doanh nghiệp, triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ đối với các hộ kinh doanh chuyển đổi lên mô hình doanh nghiệp.

2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện cải thiện điểm số và thứ hạng của chỉ số **“Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất”**; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất của tỉnh sau khi được phê duyệt; tham mưu các cơ chế, chính sách về quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nguồn lực đất đai, mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các giải pháp cải cách thủ tục Đăng ký sở hữu và chuyển nhượng tài sản, trong đó chú trọng nhiệm vụ: Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai; nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, lập kế hoạch số hóa và lưu trữ hồ sơ địa chính ở dạng số để đưa vào khai thác sử dụng tại các Văn phòng đăng ký đất đai; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Triển khai mạnh mẽ việc kết nối liên thông điện tử để trao đổi thông tin dữ liệu đất đai giữa cơ quan đăng ký đất đai và cơ quan thuế trong việc xác định nghĩa vụ tài chính khi người sử dụng đất thực hiện giao dịch về đất đai và tài sản gắn liền với đất.

- Tổ chức hướng dẫn các doanh nghiệp trúng đấu giá quyền khai thác dự án mỏ thực hiện thủ tục theo quy định pháp luật để nhanh chóng đưa các dự án vào khai thác.

- Tăng cường hoạt động truyền thông môi trường, nâng cao nhận thức cho các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân về bảo vệ môi trường. Nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả nhất là các mô hình về quản lý rác thải, chất thải chăn nuôi. Thường xuyên cập nhật, phổ biến, triển khai kịp thời các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo thực hiện tốt việc thẩm định đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn theo quy định pháp luật.

2.3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện cải thiện điểm số và thứ hạng của chỉ số **“Chi phí thời gian”**; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018, Kết luận số 08-KL/TU ngày 21/12/2020, Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính của tỉnh, đặc biệt là duy trì và nâng cao các chỉ số: PAPI, PAR INDEX, SIPAS.

- Tập trung kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động, ý thức trách nhiệm của các Sở, ngành thường xuyên tiếp xúc, giải quyết hồ sơ, thủ tục cho doanh nghiệp và Nhân dân thông qua các hoạt động kiểm tra, thanh tra nội vụ.

- Triển khai, đề xuất các hình thức đánh giá cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ làm việc tại bộ phận một cửa ở các cấp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, thái độ ứng xử khi tiếp xúc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp.

2.4. Sở Tài chính

- Tiếp tục rà soát, hướng dẫn thực hiện công khai, minh bạch ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực tài chính ngân sách.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Phối hợp thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế đầu tư vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Công khai, đăng tải trên trang thông tin điện tử và phương tiện thông tin đại chúng về các quy định của pháp luật, cơ chế chính sách, quyết định, kế hoạch, ngân sách, các thủ tục hành chính... nhằm giúp các chủ đầu tư nắm rõ cơ chế chính sách về tài chính, chủ động thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

- Tăng cường công tác thẩm tra, thẩm định về năng lực tài chính đối với các chủ đầu tư, doanh nghiệp khi tham gia các hoạt động đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

2.5. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện cải thiện điểm số và thứ hạng của chỉ số **“Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”**; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Triển khai thực hiện phương án phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; chương trình phát triển thương mại tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với Công ty Điện lực Thái Nguyên và các đơn vị phân phối, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh triển khai và thực hiện các giải pháp nhằm cắt giảm thủ tục, thời gian và chi phí tiếp cận điện năng...

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đề xuất các giải pháp khuyến khích, mở rộng xuất khẩu hàng hóa, triển khai hiệu quả **“Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”**.

- Vận động khuyến khích các đơn vị cung ứng hàng hóa dịch vụ, cơ sở bán lẻ trên địa bàn tỉnh triển khai mô hình thanh toán qua ngân hàng, nghiên cứu chuẩn hóa thông tin dữ liệu khách hàng, tạo thuận lợi cho việc truy xuất thông tin để thực hiện thanh toán.

2.6. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan cải thiện điểm số và thứ hạng của chỉ số **“Thiết chế pháp lý và ANTT”**; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện nghiêm túc đánh giá tác động chính sách trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn, đôn đốc hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện, xử lý kịp thời văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và văn bản pháp luật cấp trên cũng như các cam kết quốc tế.

- Giữ vai trò đầu mối triển khai, hướng dẫn, đôn đốc nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời xử lý những bất cập, thiếu hiệu quả trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó quan tâm đến phổ biến, giáo dục pháp luật về đầu tư, kinh doanh và các cơ chế, chính sách của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, phối hợp rà soát các quy định thủ tục hành chính do tỉnh ban hành, chỉ duy trì những thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Tham mưu triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo “*Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025*”.

2.7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan cải thiện điểm số và thứ hạng của chỉ số “***tính minh bạch và tiếp cận thông tin***”; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Tham mưu thực hiện Chương trình chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cả 3 lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số và xã hội số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, nâng cấp bảo đảm tiêu chí 100% dịch vụ công toàn trình trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và đồng bộ lên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

- Thường xuyên rà soát, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương cập nhật và nâng cao chất lượng các trang thông tin điện tử của đơn vị mình đảm bảo công khai, minh bạch và dễ hiểu, dễ tra cứu về các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

2.8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện cải thiện điểm số và thứ hạng của chỉ số “***Đào tạo lao động***”; phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện nâng cao 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, thực hiện cải thiện chỉ số PCI của tỉnh.

- Phối hợp với các ngành, cơ quan liên quan, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện “*Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030*”.

- Tiếp tục triển khai sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, góp phần phát triển nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội; phối hợp nghiên cứu, đánh giá thực trạng thu, chi bảo hiểm xã hội, kiến nghị sửa đổi các quy định nhằm đảm bảo hiệu quả chính sách và khuyến khích doanh nghiệp phát triển.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu an toàn vệ sinh lao động, việc làm theo hướng dẫn của Bộ luật Lao động năm 2019 để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm thất nghiệp.

2.9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xây dựng thương hiệu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, cấp chứng chỉ quản lý chất lượng sản phẩm, chứng chỉ quy trình sản xuất thân thiện với môi trường, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện triển khai toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh, kết nối với hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo quốc gia, kết nối với các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ công nghệ của các doanh nghiệp, thu hút đầu tư của doanh nghiệp cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tăng cường hoạt động thẩm định về công nghệ các dự án đầu tư đảm bảo lựa chọn các công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện với môi trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra hành chính về hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ tại doanh nghiệp nhằm khắc phục sự trùng lặp gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2.10. Sở Xây dựng

- Thực hiện các nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch, nhất là những quy hoạch lớn, có tính chất liên kết vùng; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; giám sát tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát, cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng (*bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng*) để giảm chi phí, nhất là chi phí không chính thức.

- Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản để kịp thời nắm bắt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; giải quyết và trả lời các kiến nghị của doanh nghiệp.

- Công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển đô thị trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các hình thức khác theo đúng quy định của pháp luật.

2.11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề án lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường chỉ đạo, giải quyết tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản và dịch vụ nông nghiệp nông thôn, gắn với hỗ trợ phát triển thị trường, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư thương mại, dịch vụ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Nghiên cứu, kiến nghị các giải pháp khuyến khích và tạo điều kiện thực hiện dồn điền đổi thửa, tích tụ đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác dạy nghề ngắn hạn, tập huấn bồi dưỡng nghề, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho người lao động ở khu vực nông thôn.

2.12. Sở Giao thông vận tải

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành thực hiện cải thiện chỉ số PCI của tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các ngành, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm, huyết mạch trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hoàn thành và đưa vào khai thác đúng tiến độ. Chú trọng duy tu, bảo trì và nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống kết cấu giao thông hiện có.

- Thực hiện các giải pháp hiệu quả thúc đẩy phát triển ngành dịch vụ Logistic nhằm tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp.

2.13. Sở Y tế

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Chỉ đạo cơ sở khám chữa bệnh kết nối cơ sở dữ liệu với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế và giám định, thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh phối hợp với các Ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền viện phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y tế tư nhân, cơ sở kinh doanh dược; phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm, ngăn ngừa thuốc giả, thuốc kém chất lượng, đảm bảo an toàn cho sức khỏe của người dân.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch bệnh cho người dân và doanh nghiệp.

2.14. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để cải thiện Chỉ số “*Hợp tác nghiên cứu nhà trường - doanh nghiệp*”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tăng cường tổ chức các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm khoa học cho học sinh nhằm củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Tăng cường các hoạt động hướng nghiệp qua các hình thức trải nghiệm, phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức hướng nghiệp phân luồng học sinh.

2.15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để cải thiện chỉ số PCI của tỉnh và bộ Chỉ số “*Năng lực cạnh tranh du lịch*”.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh ngành du lịch; khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính kết nối và sự đồng bộ về chất lượng trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch.

- Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù, gắn với bản sắc văn hóa của địa phương. Đổi mới hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước; tăng cường liên kết vùng để phát triển sản phẩm và tour, tuyến du lịch mới...

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho lao động tại các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo phát triển nguồn nhân lực tại chỗ.

2.16. Sở Ngoại vụ

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Làm đầu mối tổng hợp, cung cấp thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế, phối hợp hoạt động giữa các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp; phát hiện kịp thời các vướng mắc, khó khăn và đề xuất với UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết hoặc kiến nghị với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương những vấn đề vượt quá thẩm quyền của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài đẩy mạnh các hoạt động giới thiệu, quảng bá về các chủ trương, chính sách, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh dưới nhiều hình thức.

2.17. Thanh tra tỉnh

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ để cải thiện Chỉ số “*Kiểm soát tham nhũng*”.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đảm bảo nguyên tắc kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm, không thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp quá 1 lần/năm.

- Xây dựng các kênh thông tin tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp để kịp thời xử lý, ngăn chặn tình trạng “*tham nhũng vặt*” và các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện nghiêm quy định về công khai kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo các kiến nghị được triển khai thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật

2.18. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Chủ động nắm bắt và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tăng cường công tác cải cách hành chính, cắt giảm các thủ tục gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong các Khu công nghiệp đối với các lĩnh vực như: Quy hoạch, xây dựng, môi trường, lao động,...

2.19. Công an tỉnh

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

- Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn phòng cháy, chữa cháy; trật tự an toàn giao thông,... Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, buôn lậu, trốn thuế, buôn bán hàng cấm, hàng giả, gian lận thương mại; vi phạm pháp luật về môi trường... đảm bảo bình đẳng quyền của các doanh nghiệp. Tạo môi trường lành mạnh, an toàn để doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương triển khai các biện pháp tuyên truyền cho quần chúng nhân dân nâng cao cảnh giác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong công tác quản lý xuất, nhập cảnh tạo môi trường thuận lợi để giao lưu, hợp tác; xuất nhập khẩu hàng hóa; thu hút vốn đầu tư của nước ngoài.

2.20. Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế nhằm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Rà soát các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại, quy trình hoàn thuế... đề nghị Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch, tăng tính hiệu lực, hiệu quả các quy định pháp luật về thuế.

- Công khai chi tiết về bộ thuế, chỉ tiêu thu ngân sách, mức thu của các đối tượng nộp thuế trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Triển khai các giải pháp ngăn chặn các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu trong quản lý thuế. Xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp nộp thuế, xóa bỏ tình trạng thỏa thuận với doanh nghiệp để mưu lợi và thất thu thuế.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tập trung cho các giao dịch thu, nộp ngân sách. Đẩy mạnh giao dịch giữa cơ quan thuế và người nộp thuế bằng phương thức điện tử.

- Duy trì việc tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, tập trung giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp và người nộp thuế.

2.21. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Thái Nguyên

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp về tiền tệ, góp phần cải thiện chỉ số tiếp cận tín dụng; nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của nền kinh tế; cải thiện và minh bạch hệ thống thông tin tín dụng; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để cải thiện chỉ số Tiếp cận tín dụng. Thực hiện các giải pháp để người dân và doanh nghiệp được tiếp cận tín dụng công bằng, minh bạch; tăng cường huy động vốn trong và ngoài địa bàn để mở rộng đầu tư tín dụng.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành và tổ chức cung ứng dịch vụ công trên địa bàn áp dụng các phương án triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn nghiên cứu, áp dụng chính sách phí dịch vụ thanh toán hợp lý và triển khai các chương trình ưu đãi, khuyến mại để khuyến khích các đơn vị cung ứng dịch vụ công và khách hàng ưu tiên lựa chọn sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện thanh toán dịch vụ công; phổ biến, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời cho khách hàng biết về quy trình thủ tục, thao tác thực hiện và các biện pháp đảm bảo an toàn khi thực hiện giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán trên địa bàn xây dựng các chương trình truyền thông về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công.

2.22. Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Báo Thái Nguyên

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng của 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh.

- Tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch hành động của tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đến các cấp, các ngành.

- Tiếp tục duy trì các chuyên trang, chuyên mục tọa đàm, chương trình chuyên đề² vào các thời gian thích hợp, để phổ biến kiến thức về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tuyên truyền công tác hỗ trợ xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, xây dựng phát triển văn hóa doanh nghiệp; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương.

2.23. UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của địa phương tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh và thực hiện đạt kết quả cao nhất 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh; chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, thể thao - Truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật, các chế độ chính sách của Trung ương, của tỉnh³, của các ngành đến người dân và doanh nghiệp.

²Tuyên truyền Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 23/3/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 thông qua Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể hóa bằng Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 về việc phê duyệt “Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 4189/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt “Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”.

³Tuyên truyền Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 23/3/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 thông qua Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể hóa bằng Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 về việc phê duyệt “Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 4189/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt “Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Tập trung tăng cường công tác cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, khoa học, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, đảm bảo đúng mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, đề án, nhiệm vụ, hỗ trợ, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi nhất cho tất cả các thành phần kinh tế phát triển. Tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, dự án theo thẩm quyền được giao.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết để đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết; thực hiện công khai các thủ tục hành chính trên Website của UBND các huyện, thành phố.

- Thường xuyên theo dõi tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn cấp huyện để đánh giá kết quả hoạt động đầu tư; phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan hỗ trợ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh của các doanh nghiệp.

2.24. Các Hiệp hội, Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Tiếp tục xây dựng tổ chức Hiệp hội, Hội doanh nghiệp (*gọi chung là Hội*) trở thành một tổ chức vững mạnh; là cầu nối giữa chính quyền và doanh nghiệp, góp phần hỗ trợ cho các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phát triển sản xuất-kinh doanh; nghiên cứu các hình thức, nội dung sinh hoạt của Hội phù hợp để kết nối hội viên tham gia vào các hoạt động của Hội; tăng cường giới thiệu chức năng, nhiệm vụ, thu hút nhiều doanh nghiệp tham gia vào các Hội doanh nghiệp.

- Thực hiện vai trò đại diện, cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp với Lãnh đạo Tỉnh và các sở, ngành chức năng của tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hội viên của các Hội thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh⁴, khuyến khích những hoạt động kinh doanh đúng pháp luật, đề cao đạo đức, văn hóa trong kinh doanh; hỗ trợ hội viên nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh, tích cực chủ động tham gia hội nhập kinh tế trong nước và quốc tế.

⁴Tuyên truyền Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 23/3/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 thông qua Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể hóa bằng Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 về việc phê duyệt “Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 4189/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt “Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Duy trì, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền; đẩy mạnh vai trò phản biện, tham gia đóng góp vào quá trình xây dựng và ban hành các quy định, cơ chế chính sách của tỉnh liên quan đến doanh nghiệp, môi trường đầu tư kinh doanh.

Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp triển khai thực hiện./ *Tua*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH.

Quangla.363.cv.2024



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến